

Họ và Tên:..... Lớp: 11 ..... Góc

ĐỀ KIỂM TRA. MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11. Thời gian 15 phút. ĐỀ A

Hãy chọn câu đúng nhất, đánh X vào ô cho sẵn của tờ giấy làm bài ( chỉ đánh x 1 lần, không tẩy,xoá. ).

Câu 1 / Dân số Nhật đứng sau quốc gia nào : ( năm 2005 )

a/ Băng la đét.                      b/ Nga.                      c/ Pa kít xtan.                      d/ cả 3.

Câu 2 / Vùng kinh tế có ngành CN nặng phát triển, đặc biệt khai thác than, luyện kim của Nhật Bản :

a/ Hốc Cai Đô.                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.

Câu 3 / Dân số Nhật Bản ( 2005 – 127,7 triệu người ) đứng thứ.... thế giới )

a/ 7.                      b/ 8 .                      c/ 9 .                      d/ 10.

Câu 4 / Vào mùa đông, thành phố nào sau đây của Nhật lạnh hơn :

a/ Ki ô tô.                      b/ Hốc cai đô tê.                      c/ Hi rô si ma.                      d/ Phu cu ô ka.

Câu 5 / Khoáng sản có trữ lượng đáng kể của Nhật là :

a/ than đá, dầu khí.                      b/ than đá, đồng.                      c/ than đá, bô xít.                      d/ than nâu, bô xít.

Câu 6 / Dân số Nhật Bản theo thứ tự đúng là : ( năm 2005 )

a/ Nga, Nhật, Pakít xtan.                      b/ Nga, Pakít xtan, Nhật.

c/ Nga, Nhật, Ni giê ria.                      d/ Nhật, Ni giê ria, Băng la đét

Câu 7/ Nhật chú trọng phát triển các ngành CN ít tiêu tốn năng lượng, nguyên liệu

a/ 1960.                      b/ 1973.                      c/ 1986.                      d/ 1997.

Câu 8 / Hơn 50% tổng giá trị thương mại của Nhật được thực hiện với :

a/ các nước đang phát triển.                      b/ các nước phát triển.                      c/ Hoa Kỳ.

d/ EU

Câu 9 / Từ năm 1992 đến 2004, ODA của Nhật vào Việt Nam là :

a/ 1tỷ USD.                      b/ chiếm 40% nguồn vốn ODA vào VN.

c/ Cả 2 đều sai.                      d/ Cả 2 đều đúng.

Câu 10 / Nguyên nhân cơ bản khiến Nhật phải điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế sau năm 1973 là :

a/ Khủng hoảng năng lượng.                      b/ Khủng hoảng tài chính tiền tệ

c/ Cả 2 đều sai.                      d/ Cả 2 đều đúng.

Câu 11/ Cây lúa gạo ở Nhật được trồng tập trung ở :

a/ Nam Hon Su.                      b/ Kiu Xiu.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Cả 3

Câu 12 / Ngành CN chiếm khoảng 40% giá trị hàng CN xuất khẩu của Nhật :

a/ Cn điện tử.                      b/ CN chế tạo.                      c/ CN tàu biển.                      d/ CN vật liệu

truyền thông.

Câu 13 / Thành phố Hi rô si ma nằm trên vùng kinh tế :

a/ Hốc Cai Đô.                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.

Điểm số

Câu 14/ Nếu lấy hình vuông có cạnh là 1cm để biểu hiện tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Nhật năm 1990 ( 733 tỉ USD ), thì hình vuông biểu thị cho năm 2004 ( 1111 tỉ USD ) sẽ có cạnh là : ( số liệu : SGK trang 84 )

- a/ 1,5 cm                      b/ 1,2 cm.                      c/ 2,4 cm.                      d/ 2,7 cm

Câu 15 / Trong những năm gần đây, diện tích trồng lúa của Nhật bị thu hẹp do :

- a/ đất canh tác bị đô thị hóa.                      b/ chuyển sang trồng các cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.

- c/ Cả 2 đều đúng.                      d/ Cả 2 đều sai.

Câu 16/ Vùng kinh tế có ngành Nông nghiệp đóng vai trò chính trong hoạt động kinh tế :

- a/ Hóc Cai Đô.                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.

Câu 17/ Ngành then chốt được Nhật đầu tư trong thập niên 70 là :

- a/ điện lực.                      b/ luyện kim.                      c/ giao thông vận tải.                      d/ Hóa chất.

Câu 18/ Hàm đường bộ nổi tiếng của Nhật nối các đảo :

- a / Kiu Xiu - Xi Cô Cư.                      b/ Xi Cô Cư - Hon Su.

- c/ Hon Su - Hóc Cai Đô                      d/ Hóc Cai Đô - Kiu Xiu .

Câu 19/ Cầu đường bộ nổi tiếng của Nhật nối các đảo :

- a / Xi Cô Cư- Hon su                      b/ Xi Cô Cư – .Kiu Xiu

- c/ Hon Su - Hóc Cai Đô                      d/ Hóc Cai Đô - Kiu Xiu .a / Kiu Xiu - Xi Cô Cư.

Câu 20 / Nhật Bản không xếp thứ nhất thế giới về :

- a/ Vật liệu truyền thông.                      b/ tàu biển.                      c/ vi mạch & chất bán dẫn.

- d/ Rô bột.

Họ và Tên:..... Lớp: 11 ..... Ban cơ bản Góc

*ĐỀ KIỂM TRA. MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11. Thời gian 15 phút. ĐỀ B*

Hãy chọn câu đúng nhất, đánh X vào ô cho sẵn của tờ giấy làm bài ( chỉ đánh x 1 lần, không tẩy,xoá. ).

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
A																					
B																					
C																					
D																					

Câu 1 / Nhật Bản không xếp thứ nhất thế giới về :

- a/ Vật liệu truyền thông.                      b/ tàu biển.                      c/ vi mạch & chất bán dẫn.

- d/ Rô bột.

Câu 2 / Vùng kinh tế có ngành CN nặng phát triển, đặc biệt khai thác than, luyện kim của Nhật Bản :

- a/ / Kiu Xiu. .                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Hố Cai Đô
- Câu 3 / Dân số Nhật Bản theo thứ tự đúng là : ( năm 2005 )
- a/ Nga, Nhật, Pakít xtan.                      b/ Nga, Pakít xtan, Nhật.  
 c/ Nga, Nhật, Ni giê ria.                      d/ Nhật, Ni giê ria, Băng la đét
- Câu 4 / Nhật chú trọng phát triển các ngành CN ít tiêu tốn năng lượng, nguyên liệu từ năm :
- a/ 1960.                      b/ 1973.                      c/ 1986.                      d/ 1997.
- Câu 5 / Dân số Nhật đứng sau quốc gia nào : ( năm 2005 )
- a/ Băng la đét.                      b/ Nga.                      c/ Pa kít xtan.                      d/ cả 3.
- Câu 6 / Từ năm 1992 đến 2004, ODA của Nhật vào Việt Nam là :
- a/ 1tỷ USD.                      b/ chiếm 40% nguồn vốn ODA vào VN.  
 c/ Cả 2 đều sai.                      d/ Cả 2 đều đúng.
- Câu 7 / Nguyên nhân cơ bản khiến Nhật phải điều chỉnh chiến lược phát triển kinh tế sau năm 1973 là :
- a/ Khủng hoảng năng lượng.                      b/ Khủng hoảng tài chính tiền tệ  
 c/ Cả 2 đều sai.                      d/ Cả 2 đều đúng.
- Câu 8 / Cây lúa gạo ở Nhật được trồng tập trung ở :
- a/ Nam Hon Su.                      b/ Kiu Xiu.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Cả 3
- Câu 9 / Vùng kinh tế có ngành Nông nghiệp đóng vai trò chính trong hoạt động kinh tế :
- a/ Hốc Cai Đô.                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.
- Câu 10 / Ngành then chốt được Nhật đầu tư trong thập niên 70 là :
- a/ điện lực.                      b/ luyện kim.                      c/ giao thông vận tải.                      d/ Hóa chất.
- Câu 11 / Hàm đường bộ nổi tiếng của Nhật ( dài 53,8 km ) nối các đảo :
- a/ Kiu Xiu - Xi Cô Cư.                      b/ Xi Cô Cư - Hon Su.  
 c/ Hon Su - Hốc Cai Đô                      d/ Hốc Cai Đô - Kiu Xiu .
- Câu 12 / Ngành CN chiếm khoảng 40% giá trị hàng CN xuất khẩu của Nhật :
- a/ Cn điện tử.                      b/ CN chế tạo.                      c/ CN tàu biển.                      d/ CN vật liệu  
truyền thông.
- Câu 13/ Thành phố Hi rô si ma nằm trên vùng kinh tế :
- a/ Hốc Cai Đô.                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.
- Câu 14/ Nếu lấy hình vuông có cạnh là 1cm để biểu hiện tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Nhật năm 1990 ( 733 tỉ USD ), thì hình vuông biểu thị cho năm 2004 ( 1111 tỉ USD ) sẽ có cạnh là : ( số liệu : SGK trang 84 )
- a/ 1,5 cm                      b/ 1,2 cm.                      c/ 2,4 cm.                      d/ 2,7 cm
- Câu 15 / Cầu đường bộ nổi tiếng của Nhật ( dài 9,4 km ) nối các đảo :
- a/ Kiu Xiu - Xi Cô Cư.                      b/ Xi Cô Cư - Hon Su.  
 c/ Hon Su - Hốc Cai Đô                      d/ Hốc Cai Đô - Kiu Xiu . a/ Kiu Xiu - Xi Cô Cư.
- Câu 16 / Vào mùa đông, thành phố nào sau đây của Nhật lạnh hơn :
- a/ Ki ô tô.                      b/ Hốc cai đô tê.                      c/ Hi rô si ma.                      d/ Phu cu ô ka.
- Câu 17 / Khoáng sản có trữ lượng đáng kể của Nhật là :

**Điểm số**

a/ than đá, dầu khí.                      b/ than đá, đồng.                      c/ than đá, bô xít.                      d/ than nâu, bô xít.

Câu 18 Hơn 50% tổng giá trị thương mại của Nhật được thực hiện với :

a/ các nước đang phát triển.                      b/ các nước phát triển.                      c/ Hoa Kỳ.  
d/ EU

Câu 19 / Dân số Nhật Bản ( 2005 – 127,7 triệu người ) đứng thứ.... thế giới )

a/ 7.                      b/ 8 .                      c/ 9 .                      d/ 10.

Câu 20 / Trong những năm gần đây, diện tích trồng lúa của Nhật bị thu hẹp do :

a/ đất canh tác bị đô thị hóa.                      b/ chuyển sang trồng các cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.  
c/ Cả 2 đều sai.                      d/ Cả 2 đều đúng.

Họ và Tên:..... Lớp: 11 ..... Ban cơ bản

ĐỀ KIỂM TRA. MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11. Thời gian 15 phút. ĐỀ A

Hãy chọn câu đúng nhất, đánh X vào ô cho sẵn của tờ giấy làm bài ( chỉ đánh x 1 lần, không tẩy,xoá. ).

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
A																					
B																					
C																					
D																					

Câu 1 / Dân số Nhật đứng sau quốc gia nào : ( năm 2005 )

a/ Băng la đét.                      b/ Nga.                      c/ Pa kít xtan.                      d/ cả 3.

Câu 2 / Vùng kinh tế có ngành CN nặng phát triển, đặc biệt khai thác than, luyện kim của Nhật Bản :

a/ Hóc Cai Đô.                      b/ Hôn Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.

Câu 3 / Dân số Nhật Bản ( 2005 – 127,7 triệu người ) đứng thứ.... thế giới )

a/ 7.                      b/ 8 .                      c/ 9 .                      d/ 10.

Câu 4 / Vào mùa đông, thành phố nào sau đây của Nhật lạnh hơn :

a/ Ki ô tô.                      b/ Hóc cai đô tê.                      c/ Hi rô si ma.                      d/ Phu cu ô ka.

Câu 5 / Khoáng sản có trữ lượng đáng kể của Nhật là :

a/ than đá, dầu khí.                      b/ than đá, đồng.                      c/ than đá, bô xít.                      d/ than nâu, bô xít.

Câu 6 / Dân số Nhật Bản theo thứ tự đúng là : ( năm 2005 )

a/ Nga, Nhật, Pakít xtan.                      b/ Nga, Pakít xtan, Nhật.

c/ Nga, Nhật, Ni giê ria.                      d/ Nhật, Ni giê ria, Băng la đét

Câu 7/ Nhật chú trọng phát triển các ngành CN ít tiêu tốn năng lượng, ngu  
m

a/ 1960.                      b/ 1973.                      c/ 1986.                      d/ 1997.

Câu 8 / Hơn 50% tổng giá trị thương mại của Nhật được thực hiện với :

<u>Điểm số</u>
----------------





**Câu 13/ Thành phố Hi rô si ma nằm trên vùng kinh tế :**

- a/ Hóc Cai Đô.                      b/ Hon Su.                      c/ Xi Cô Cư.                      d/ Kiu Xiu.

**Câu 14/ Nếu lấy hình vuông có cạnh là 1cm để biểu hiện tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Nhật năm 1990 ( 733 tỉ USD ), thì hình vuông biểu thị cho năm 2004 ( 1111 tỉ USD ) sẽ có cạnh là : ( số liệu : SGK trang 84 )**

- a/ 1,5 cm                      b/ 1,2 cm.                      c/ 2,4 cm.                      d/ 2,7 cm

**Câu 15 / Cầu đường bộ nổi tiếng của Nhật ( dài 9,4 km ) nối các đảo :**

- a/ Kiu Xiu - Xi Cô Cư.                      b/ Xi Cô Cư - Hon Su.  
c/ Hon Su - Hóc Cai Đô                      d/ Hóc Cai Đô - Kiu Xiu .a / Kiu Xiu - Xi Cô Cư.

**Câu 16 / Vào mùa đông, thành phố nào sau đây của Nhật lạnh hơn :**

- a/ Ki ô tô.                      b/ Hóc cai đô tê.                      c/ Hi rô si ma.                      d/ Phu cu ô ka.

**Câu 17 / Khoáng sản có trữ lượng đáng kể của Nhật là :**

- a/ than đá, dầu khí.                      b/ than đá, đồng.                      c/ than đá, bô xít.                      d/ than nâu, bô xít.

**Câu 18/ Hơn 50% tổng giá trị thương mại của Nhật được thực hiện với :**

- a/ các nước đang phát triển.                      b/ các nước phát triển.                      c/ Hoa Kỳ.  
d/ EU

**Câu 19 / Dân số Nhật Bản ( 2005 – 127,7 triệu người ) đứng thứ.... thế giới )**

- a/ 7.                      b/ 8 .                      c/ 9 .                      d/ 10.

**Câu 20 / Trong những năm gần đây, diện tích trồng lúa của Nhật bị thu hẹp do :**

- a/ đất canh tác bị đô thị hóa.                      b/ chuyển sang trồng các cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn.  
c/ Cả 2 đều sai.                      d/ Cả 2 đều đúng.

**Câu 20: Việc canh tác ở vùng đất đen của Nga phải chú ý trước hết là vấn đề:**

- a. Thuỷ lợi                      b. Cải tạo đất                      c. Mở rộng diện tích                      d. Cả 3**

**Câu 25: Khu vực có đất đen của Nga:**

- a. Tây bắc                      b. Tây nam                      c. Trung Xibia                      d. a và b**  
**đúng**

**Câu 26: Bằng phẳng và có nhiều đầm lầy là:**

- a. Tây Xibia                      b. ĐB Đông Âu                      c. Trung Xibia                      d.**  
**Đông Xibia**

**29: Phần lãnh thổ châu Âu so với phần lãnh thổ châu Á của LB Nga:**

- a. Rộng hơn                      b. Hẹp hơn                      c. Tương đương                      d. Khó xác**  
**định**

**Câu 9: Phần lớn diện tích lãnh thổ phía bắc của Nga không có khả năng nông nghiệp là do:**

- a. Núi cao                      b. Đầm lầy                      c. Băng giá                      d. Cả 3**

**Câu 11: Tình hình gia tăng dân số nước Nga hiện nay:**

- a. Tỷ lệ gia tăng tự nhiên âm vì sinh thấp hơn tử**  
**b. Tỷ lệ gia tăng cơ giới âm vì xuất cư nhiều hơn nhập cư**

**c. Cả 2 đều đúng**

**d. Cả 2 đều sai**

Câu 1: *Do đặc điểm địa hình các bộ phận lãnh thổ của Nga, vì vậy việc đi lại :*

a. Với các nước châu Á thuận lợi

b. Với các nước châu Âu thuận lợi

c. Cả 2 đều đúng

d. Cả 2 đều sai

Câu 6: *Phần lãnh thổ phía đông dãy Uran của nước Nga gồm có các bộ phận:*

a. Một phần ĐB Đông Âu

b. Tây và Trung Xibia

c. Đông Xibia

**d. Ý b và c đúng**

27: *Hệ thống sông ngòi phân lãnh thổ châu Á của Nga có giá trị về:*

a. Nông nghiệp

b. Giao thông vận tải

**c. Thuỷ điện**

d. Cả 3

Câu 10: *Loại đất chua và nghèo mùn chiếm một diện tích lớn ở Nga là:*

a. Đất đầm lầy

b. Đất núi cao

c. Đất đen

**d. Đất**

**pôtdôn**

Câu 22: *Quá trình đô thị hoá của Nga:*

a. Diễn ra khá sớm

b. Có tốc độ nhanh từ sau CM

tháng Mười

c. Gắn liền với quá trình công nghiệp hoá XHCN

**d. Cả 3 đều đúng**

câu 5/ *Giao thông đường thủy quan trọng nhất LB Nga là :*

a/ ÔBi.

b/ LÊ NA.

c / VÔN GA.

d/ IÊNÍT XÂY.

Câu 35 / *Vùng kinh tế giàu tài nguyên khoáng sản của LB Nga là :*

a/ Vùng trung tâm CN quanh Mác xơ Va.

b/ Vùng Đất

Đen.

c/ Vùng Trung Và Hạ Lưu sông Vôn Ga

**d/ Vùng U Ran.**

Câu 38 / *Ngành CN truyền thống đạt sản lượng cao của LB Nga là :*

a/ Năng lượng.

**b/ Khai thác quặng kim loại và luyện kim.**

c/ Chế tạo máy.

d/ Hóa chất.

**CÂU 21/** *Trong các loại đất sau đây của LB Nga đất nào đang được chú ý cải tạo ?*

a/ Đất Pôt zôn

b/ đất Đen.

c/ đất đầm lầy.

d/ đất xấu.

Câu .../ *Các trung tâm CN của Nga tập trung ở :*

a/ Đông Âu

b/ U Ran,

c/ tây Si bia.

**d/ Cả 3**

Câu/ *Tuyến đường sắt sang đến tận vùng Viễn Đông của LB Nga là :*

a/ xuyên Si bia,

**b/ BAM,**

c/ cả 2 đều đúng.

d/ cả 2 đều sai.

Câu 8: *Khí hậu LB Nga chủ yếu là :*

a. Hàn đới.

**b. Ôn đới lục địa.**

c. Cận nhiệt.

**d. Tất cả.**

Câu 2a: *Phần lãnh thổ phía tây dãy Uran của nước Nga gồm có các bộ phận:*

**a. Một phần ĐB Đông Âu**

b. Tây Xibia

c. Trung và Đông Xibia

**d. b và c đúng**

Câu 6b: *Nước Nga không có kiểu khí hậu:*

a. Hàn đới

b. Cận nhiệt

c. Nhiệt đới

**d. b và c**



**Câu 1/ Cho bảng số liệu về sản lượng lương thực và tốc độ tăng trưởng kinh tế của LB Nga**

<b>năm</b>	<b>1995</b>	<b>1998</b>	<b>1999</b>	<b>2000</b>	<b>2001</b>	<b>2002</b>
<b>Sản lượng lương thực ( triệu tấn )</b>	<b>61,9</b>	<b>46,9</b>	<b>53,8</b>	<b>64,3</b>	<b>83,6</b>	<b>92,9</b>
<b>Tăng trưởng kinh tế ( % )</b>	<b>- 3,5</b>	<b>- 4,9</b>	<b>5,4</b>	<b>9,1</b>	<b>5,7</b>	<b>7,3</b>

*a/ Hãy vẽ trên cùng 1 biểu đồ tình hình tăng trưởng kinh tế và sự thay đổi sản lượng lúa của LB Nga trong các năm từ 1995 đến 2002 ?*

*b/ Nhận xét về sự thay đổi của sản xuất lương thực và tăng trưởng kinh tế của LB Nga qua các năm nêu trên ?*